TOÀ ÁN NHÂN DÂN **Q. CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 13/2020/QĐST-KDTM	*Đà Nẵng, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2020/TLST-KDTM ngày 27 tháng 4 năm 2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP V. Trụ sở: đường H, Quận Đ, thành phố Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền: ông Lê Đăng H theo Giấy ủy quyền 1044/2020/UQ-VPB ngày 24/3/2020.

*** *Bị đơn:*** Công ty CP V. Địa chỉ: Thửa số 56, 57, 58 tờ bản đồ số B1-38, khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân giai đoạn 2, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh P, chức vụ: Giám đốc.

* **Người có nghĩa vụ, quyền lợi liên quan**:

- Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm: 1978. Địa chỉ: Thôn H, thị trấn P, huyện X, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Lưu Hồng C, sinh năm: 1981. Địa chỉ: Tổ 16, khối phố H, thị trấn P, huyện X, tỉnh Quảng Nam.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về yêu cầu khởi kiện

- Công ty CP V còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền như sau: 1.073.868.290 đồng, trong đó: Nợ gốc là 938.551.003 đồng, Nợ lãi: 134.329.077 đồng và Phạt chậm trả: 988.209đồng tạm tính đến ngày 13/3/2020 (theo Hợp đồng cho vay số: 170817-3899376-01-SME ngày 18/8/2017 kèm theo khế ước nhận nợ lần 01 số: 170817-3899376-01-SME ngày 18/8/2017; Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng quốc tế không có tài sản bảo đảm ngày 16/11/2018; Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số: SME/DNA/18/0089/HDHMTC ngày 15/11/2018; Hợp đồng cho vay hạn mức số: SME/DNA/18/0089/HDHM ngày 15/11/2018 kèm theo khế ước nhận nợ lần 01 số: SME/DNA/18/0089/HDHM-01 ngày 24/01/2019 và khế ước nhận nợ lần 02 số: SME/DNA/18/0089/HDHM-02 ngày 12/7/2019).

- Công ty CP V cam kết sẽ trả toàn bộ khoản nợ gốc, nợ lãi và các khoản phí cho Ngân hàng TMCP V chậm nhất vào ngày 15/9/2020. Công ty CP V tiếp tục trả lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc 938.551.003 đồng chưa thanh toán theo mức lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 14/3/2020 đến ngày 15/9/2020. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà Công ty CP V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Sau ngày 15/9/2020, trường hợp Công ty CP V chưa thanh toán xong khoản nợ, Ngân hàng TMCP V có quyền xử lý tài sản thế chấp là: 01 xe ô tô, nhãn hiệu MAZDA số khung 47A6HC071789, số máy PE31033188, biển số 43A-291.09. Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 042753, do phòng cảnh sát Giao thông Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 16/8/2017 đứng tên Công ty CP V (theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 170817-3899376-01-SME ngày 18/8/2017) theo quy định.

- Trường hợp tài sản thế chấp không đủ để thanh toán cho các khoản nợ trên của Công ty CP V tại Ngân hàng TMCP V, ông Nguyễn Thanh P cam kết thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, thay Công ty CP V thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V.

2.2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 22.108.024 đồng (bằng chữ: Hai mươi hai triệu, một trăm lẻ tám ngàn, không trăm hai mươi bốn đồng), Công ty CP V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí là 22.108.024 đồng (bằng chữ: Hai mươi hai triệu, một trăm lẻ tám ngàn, không trăm hai mươi bốn đồng) theo biên lai thu số: 0001051 ngày 24/4/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ.

2.3. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 2.000.000 đồng Công ty CP V

phải chịu theo quy định của pháp luật. Công ty CP V có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.000.000 đồng mà Ngân hàng đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng